

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ NỘI VỤ
Số: 358 /HD-SNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 27 tháng 8 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Xét khen thưởng gia đình có đóng góp công sức, đất đai và tài sản cho địa phương và xã hội

Thực hiện các quy định về khen thưởng gia đình, ngày 07 tháng 11 năm 2017, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 3149/SNV-BTĐKT hướng dẫn về việc khen thưởng gia đình có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương và xã hội. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện khen thưởng gia đình trên địa bàn thành phố trong thời gian qua còn hạn chế. Nguyên nhân chủ yếu là do các cá nhân, gia đình thực hiện việc đóng góp cho xã hội, cộng đồng thông qua các phong trào do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp... phát động (chủ yếu về công tác nhân đạo, từ thiện; công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19...), vì vậy UBND các quận, huyện, phường, xã gặp nhiều khó khăn trong việc theo dõi, tổng hợp danh sách để xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng cho các gia đình.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng đã sửa đổi, bổ sung năm 2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2018 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; nhằm tăng cường công tác phát hiện, biểu dương, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến đối với gia đình trên địa bàn thành phố trong thời gian đến, Sở Nội vụ hướng dẫn một số nội dung về việc xét khen thưởng gia đình có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương và xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI KHEN THƯỞNG

Các gia đình trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương và xã hội.

II. NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

1. Việc xét, khen thưởng đảm bảo tính chính xác, kịp thời, công khai, công bằng, dân chủ, có tác dụng động viên nêu gương.

2. Gia đình đóng góp cho đơn vị, địa phương nào thì đơn vị, địa phương đó xem xét khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng theo thẩm quyền.

3. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng nếu đối tượng đó đảm bảo tiêu chuẩn thành tích theo quy định. Thành tích có thể được cộng dồn từ nhiều lần đóng góp, tuy nhiên thành tích đã được khen thưởng thì không cộng dồn cho lần sau. Thành tích của gia đình đã sử dụng để khen

thưởng cho cá nhân thì không sử dụng lại để xét khen thưởng cho gia đình. Thành tích đóng góp của cá nhân nếu chưa được sử dụng để khen thưởng cho cá nhân thì có thể sử dụng để xem xét khen thưởng cho gia đình của cá nhân đó.

4. Việc xét khen thưởng phải đảm bảo phù hợp với từng mức hạng, tương xứng với mức độ công lao đóng góp, công hiến cho sự phát triển của thành phố, cộng đồng; công lao đóng góp cao thì hình thức khen thưởng cao; không nhất thiết phải theo trình tự các hình thức khen thưởng từ mức thấp rồi mới đến mức cao. Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định.

5. Thành tích đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản của gia đình là đóng góp thực sự từ một hay nhiều cá nhân trong gia đình, không kể công sức, đất đai, tài sản mà cá nhân hoặc gia đình vận động từ các nguồn khác.

6. Giá trị đóng góp do UBND các quận, huyện, phường, xã; cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, cơ quan tiếp nhận đóng góp xem xét từng trường hợp cụ thể quy đổi theo giá trị bằng tiền Việt Nam đồng tại thời điểm đóng góp (giá trị quy đổi chỉ mang tính tương đối).

7. Công tác trao thưởng được tổ chức đảm bảo tính trang trọng, tôn vinh, lan tỏa các gương điển hình tiên tiến gia đình được khen thưởng.

III. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho gia đình thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP:

“4. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội.”

2. Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố

Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố cho gia đình thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND:

“Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố được xét tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có nhiều đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội, giá trị từ 100 triệu đồng trở lên.”

3. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; Chủ tịch UBND quận, huyện

Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 40 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và tình hình thực tiễn để quy định cụ thể tiêu chuẩn tặng Giấy khen của thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; Chủ tịch UBND quận, huyện cho gia đình.

4. Giấy khen của Chủ tịch UBND phường, xã

Chủ tịch UBND phường, xã căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 40 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và tình hình thực tiễn để quy định cụ thể tiêu chuẩn tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND phường, xã cho gia đình.

IV. QUY TRÌNH BÌNH XÉT KHEN THƯỞNG

1. Định kỳ hàng năm trước ngày 15 tháng 12, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp... và các tổ chức nhận đóng góp của gia đình rà soát, tổng hợp danh sách và mức đóng góp của các gia đình, cá nhân gửi về UBND phường, xã nơi hộ gia đình cư trú để UBND phường, xã có cơ sở xem xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng (có mẫu kèm theo tại Phụ lục).

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố nhận đóng góp của gia đình tiến hành xây dựng tiêu chí và xem xét tặng Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn trước khi gửi danh sách và mức đóng góp của các gia đình về UBND phường, xã nơi hộ gia đình cư trú.

2. UBND các phường, xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp... và các tổ chức nhận đóng góp của gia đình xác minh thành tích đóng góp của cá nhân, gia đình; tổng hợp danh sách các gia đình tại địa phương đủ tiêu chuẩn để xem xét tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND phường, xã (đối với trường hợp chưa được tặng Giấy khen của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn); đồng thời căn cứ tiêu chí của Chủ tịch UBND quận, huyện, UBND thành phố để đề nghị Chủ tịch UBND các quận, huyện tặng Giấy khen cho các gia đình hoặc đề nghị Chủ tịch UBND thành phố tặng bằng khen.

Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về UBND quận, huyện trước ngày 15 tháng 01 hàng năm.

3. UBND quận, huyện tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, tổng hợp danh sách các gia đình tại địa phương có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản để xem xét tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND quận, huyện. Đối với các trường hợp có mức đóng góp từ 100 triệu đồng trở lên, UBND các quận, huyện tổng hợp danh sách, xem xét, đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố đối với gia đình.

Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố) trước ngày 15 tháng 02 hàng năm.

4. Đối với các trường hợp gia đình có đóng góp công sức, đất đai và tài sản cho địa phương và xã hội ở mức đặc biệt xuất sắc, có sức lan tỏa, được báo chí, dư luận tôn vinh, UBND các quận, huyện lập thủ tục đề nghị Chủ tịch UBND thành phố trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố) trước ngày 15 tháng 02 hàng năm.

5. Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trong trường hợp cần thêm thông tin để thẩm định thành tích thì có thể lấy ý kiến các cơ quan liên quan trước khi tham mưu Sở Nội vụ, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố xét, trình Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

6. UBND các quận, huyện nhận kết quả khen thưởng từ Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố và tổ chức trao thưởng cho các gia đình hoặc lòng ghép trao thưởng tại hội nghị sơ kết, tổng kết thích hợp.

7. Các trường hợp không được khen thưởng (do không đúng đối tượng, không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật...), các đơn vị, địa phương có văn bản thông báo kết quả thẩm định đến các cơ quan, tổ chức đề nghị khen thưởng.

V. THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Tờ trình của đơn vị, địa phương, tổ chức đề nghị khen thưởng kèm theo Báo cáo trích ngang thành tích, trong đó nêu rõ:

a) Việc gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước (kèm theo giấy xác nhận của địa phương).

b) Giá trị đóng góp công sức, dát dai và tài sản của gia đình; tên đơn vị, địa phương, tổ chức nhận đóng góp (kèm theo các văn bản, giấy tờ chứng minh).

2. Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị, địa phương, tổ chức đề nghị khen thưởng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị UBND các quận, huyện; thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo bộ phận có liên quan triển khai Hướng dẫn này đến các đơn vị thuộc và trực thuộc, căn cứ các quy định và tình hình thực tiễn để xây dựng và ban hành tiêu chuẩn khen thưởng cụ thể của đơn vị, địa phương đối với gia đình để xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng theo thẩm quyền.

2. Đề nghị các đơn vị, địa phương lòng ghép phát động phong trào thi đua hằng năm hoặc chuyên đề đối với gia đình; thường xuyên theo dõi, phát hiện, chủ động xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng gia đình đảm bảo đối tượng, tiêu chuẩn, thời gian, thành phần hồ sơ theo quy định. Trên cơ sở đó, đẩy mạnh phong trào thi đua và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến gia đình tại địa phương.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận, huyện, phường, xã, cơ quan chuyên môn có trách nhiệm xét, tham mưu UBND cùng cấp khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng. Có thể mời thêm các cơ quan, đơn vị có liên quan để tư vấn tại cuộc họp bình xét.

4. Tập thể, cá nhân xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác để đề nghị khen thưởng; người lợi dụng chức vụ quyền hạn quyết định khen thưởng trái pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

5. Trường hợp gian dối trong việc kê khai thành tích, đã được khen thưởng nhưng phát hiện thành tích không đạt tiêu chuẩn khen thưởng thì cơ quan ban hành Quyết định khen thưởng hủy bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi tiền thưởng, hiện vật; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định.

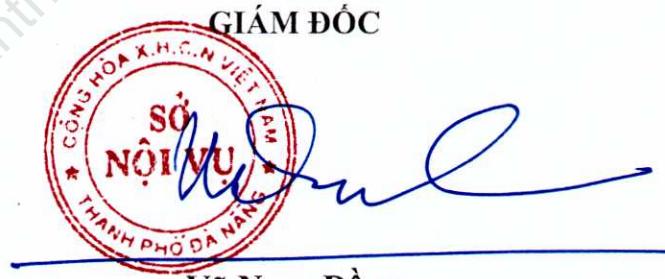
6. Giao Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện nội dung hướng dẫn. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố để tổng hợp, giải quyết.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn công tác khen thưởng các gia đình có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương và xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Hướng dẫn này thay thế Công văn số 3149/SNV-BTĐKT ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Sở Nội vụ về việc khen thưởng gia đình có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương và xã hội.

Sở Nội vụ kính đề nghị thủ trưởng các đơn vị, địa phương quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND TP (để báo cáo);
- UBMTTQVN TP;
- Các tổ chức chính trị - xã hội TP;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND TP;
- UBND các quận, huyện;
- UBND các phường, xã;
- Các tổ chức XH, XH-NN TP;
- Các hội, hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố;
- Lưu: VT, BTĐKT.



Võ Ngọc Đồng

MẪU DANH SÁCH CÁ NHÂN, GIA ĐÌNH CÓ ĐÓNG GÓP CHO ĐỊA PHƯƠNG, XÃ HỘI
(Kèm theo Hướng dẫn số: 358/HĐ-SNV ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng)



Phụ lục

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (NẾU CÓ)
TÊN ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC
NHẬN ĐÓNG GÓP

Số: /TB-...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

THÔNG BÁO

Danh sách cá nhân, gia đình có đóng góp cho địa phương, xã hội
(Tính đến ngày 15 tháng 12 năm 20...)

(Kèm theo Thông báo số: /...-... ngày ... tháng 12 năm 20.... của ...)

STT	Tên người đại diện gia đình hoặc tên cá nhân đóng góp	Số điện thoại liên hệ	Nơi cư trú (địa chỉ, tổ dân phố, phường, xã, quận, huyện)	Số lượng đóng góp (nêu rõ số lượng ngày công, đất đai, tài sản, số tiền đóng góp)	Giá trị đóng góp ước tính (đơn vị VNĐ)	Thời gian thực hiện đóng góp	Văn bản, giấy tờ chứng minh việc đóng góp (có bản photo kèm theo)	Ghi chú
1.								
2.								
3.								

Nơi nhận:

-
- Lưu: VT, BPST.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NHẬN ĐÓNG GÓP

(Ký tên, đóng dấu)

Họ và tên